TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày 06/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quýnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Tơn và ông Trần Ngọc Chiến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 21/4/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trường X; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 04/4/19xx, tại huyện Đ, Quảng Ninh; Nơi ĐKHKTT: Tổ x, khu x, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H1 và bà: Nguyễn Thị C1; Vợ: Trần Thị H2, có 01 con sinh năm 20xx; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị quả tang ngày 26/11/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh N – Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Ngọc H3 – Sinh năm: 19xx; ĐKHKTT tại: Tổ x, khu x, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh N

* *Người chứng kiến:* Chị Hoàng Thị H4, anh Nguyễn Văn C2 – Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/11/2019, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trường X có hành vi cất giữ trái phép 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, ngoài ra công an còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 điện thoại di động Samsung, 500.000 đồng, 01 chiếc ví bên trong có 01 chiếc thẻ ATM ngân hàng Agribank, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Trường X, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 1xS1-0x6.xx.

Tại bản kết luận giám định số 912/GĐMT ngày 30/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon

thu giữ của Nguyễn Trường X là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,298 gam. Hoàn lại 5,21 gam.

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường X khai nhận về hành vi phạm tội cụ thể như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/11/2019, bị cáo nhận được điện thoại của một nam thanh niên có số 077xx54xxx gọi đến hỏi mua 05 gam ma túy đá, bị cáo đồng ý và bảo người thanh niên đó chờ rồi báo lại, bị cáo đã gọi điện thoại cho anh H5(là người bán ma túy đá bị cáo không biết địa chỉ cụ thể) để hỏi giá tiền, anh H5nói 05 gam giá 4.800.000 đồng, nếu lấy thì đi đến khu vực trường cấp 3 Đ anh H5 sẽ cầm ra. Bị cáo gọi thông báo lại cho người thanh niên hỏi mua ma túy, người đó đồng ý mua và bảo bị cáo mang đến nhà nghỉ Thanh Bình, phường Cửa Ông, thành phố P cho anh ta, sau đó bị cáo đi đến khu vực trường cấp 3 huyện Đ gọi điện cho H5, khi H5 ra đã đưa cho bị cáo 01 túi ma túy cùng với số tiền 500.000 đồng để trả công cho việc bị cáo mang ma túy đi bán và còn dặn bị cáo khi nào bán được thì cầm tiền về đưa cho H5. Bị cáo cất tiền vào túi áo bên phải, cho túi ma túy đá vào túi quần bên trái phía trước rồi đi xe máy đến điểm hẹn với người thanh niên mua ma túy. Khi đến sân của nhà nghỉ Thanh Bình thuộc phường Cửa Ông, thành phố P chưa gặp được người mua ma túy thì bị công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng đúng như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo thừa nhận đã nhiều lần giúp H5 bán ma túy cho khách, mỗi lần bán được H5 trả công từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng nhưng bị cáo không nhớ cụ thể các lần đã bán. Bị cáo dùng cả hai chiếc điện thoại di động để liên lạc mua bán ma túy. Chiếc ví giả da bên trong có thẻ ATM, 01 giấy phép lái xe đều mang tên của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 1xS1-0x6.xx bị cáo dùng để đi bán ma túy là của anh Nguyễn Ngọc H3 (anh trai bị cáo) cho mượn để đi làm, anh H3 không biết bị cáo sử dụng để đi mua bán ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Ngọc H3, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Anh là anh trai của bị cáo, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14S1-006.37 anh mua từ năm 2012 để anh và gia đình cùng sử dụng, ngày 26/11/2019 anh để đi làm bên thành phố Cẩm Phả bằng xe bus để xe mô tô ở nhà nên bị cáo đã lấy xe của anh để đi bán ma túy, anh không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, anh đã được cơ quan cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe nên không có yêu cầu gì khác.

Người chứng kiến là chị Hoàng Thị H4, anh Nguyễn Văn C2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra về việc anh, chị đã chứng kiến công an kiểm tra Nguyễn Trường X thu giữ trong túi quần phía trước bên trái 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong số ma túy và các vật chứng khác thu giữ của X theo đúng quy định.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSCP ngày 14/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Nguyễn Trường X về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản

1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Trường X từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2019 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 điện thoại di động Samsung và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường X không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà Nguyễn Trường X khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản tạm giữ và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 26/11/2019 cũng như Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Trường X đã có hành vi tàng trữ 5,298 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán cho người khác kiếm lời nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma tuý và tính trái pháp luật của việc mua bán trái phép chất ma tuý, thừa nhận đã nhiều lần nhận ma túy của H5 để mang đi bán được H5 trả tiền công từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng; Ngày 26/11/2019 đã mang 5,298 gam ma túy loại Methamphetamine đi bán và được H5 trả tiền công là 500.000 đồng nên hành vi phạm tội của bị cáo không những gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm Luật phòng, chống ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân, để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành

phố nói chung cũng như để giáo dục, trừng trị riêng đối với bị cáo thì cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ: Số tiền 500.000 đồng bị cáo có được từ việc nhận ma túy của H5 mang đi bán và sử dụng cả 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và Masstel vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Công an còn thu giữ của bị cáo: 01 chiếc ví giả da màu xanh bên trong có 01 thẻ ngân hàng ATM Agribank và một giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tôi, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc H3 (theo giấy ủy quyền của bị cáo); Công an còn thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 1xS1-0x6.xx bị cáo mượn của anh Nguyễn Ngọc H3 (anh trai của bị cáo), anh H3 không biết cáo dùng làm phương tiện phạm tội, cơ quan công an đã trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên không xem xét giải quyết.

[7] Đối với đối tượng tên H5 bị cáo khai là người đã đưa ma túy cho bị cáo đi bán và người đàn ông hỏi mua ma túy của bị cáo, do không xác định được lý lịch địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Nguyễn Trường X 07 (bảy) năm (06) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2019;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, model: SM-G530H/DS, số IMEI: 355677/06/584476/9, số IMEI: 355695/06/584476/1 kèm 01 sim, 01 pin; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu cam đen, model: A119, số IMEI: 301014149880715 kèm 01 sim, 01 pin và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số: 912/GĐMT còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 102/BB-THA ngày 08/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trường X phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh QN;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả*
- *Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh QN;*
- *Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;*
- *Bị cáo, Người có QLNVLQ;*
- *Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nguyễn Thị Quýnh